

KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2025-2026

I. CĂN CỨ

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

Nghị quyết 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ GD&ĐT về Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình GDPT ban hành kèm Thông tư số: 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 về Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT về việc Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Ninh Bình ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và GDTX tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ công văn số 4555/BGDĐT-GDPT/ ngày 5/8/2025 của Bộ GD&ĐT về việc Hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ công văn số 664/SGDĐT-GDTrH ngày 29/8/2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ công văn Số 667/SGDĐT-GDTrH ngày 29/8/2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học môn học/hoạt động giáo dục năm học 2025-2026

Trường THPT Đỗ Huy Liêu xây dựng kế hoạch năm học 2025-2026 như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Tình hình chung: Năm học 2025-2026 là năm học bản lề quyết định sự thành công khi xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp. Đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình phát triển. Đây là năm học ngành GD&ĐT tiếp tục triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 theo chính quyền 2 cấp. Ngành GD&ĐT quyết tâm thực hiện tốt chủ đề năm học “*Kỷ cương, đoàn kết, đổi mới và phát triển*”

1. Học sinh

1.1. Năm học 2025-2026

Khối	Số lớp	Số học sinh	Ghi chú
Khối 10	7	293	
Khối 11	7	312	
Khối 12	6	253	
Toàn trường	20	858	

1.2. Mạng lưới trường lớp dự kiến cho các năm học sau:

Khối	Năm học 2025 - 2026	Năm học 2026 - 2027	Năm học 2027 - 2028
Khối 10	7	7	7
Khối 11	7	7	7
Khối 12	6	7	7
Toàn trường	20	21	21

2. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

- Tổng số 45 người.
- Tổ chức nhà trường:
 - + Lãnh đạo trường: có 03 đồng chí;
 - + Chi bộ có 24 đảng viên;
 - + Ban Chấp hành Đoàn thanh niên: có 07 đồng chí;
 - + Tổ chuyên môn, nghiệp vụ: có 05 tổ, trong đó: tổ Ngữ văn-ngoại ngữ: 10 đồng chí; tổ Sử-Địa-GDKTPL-GDTC-GDQP-AN: 10 đồng chí; tổ Toán-Tin: 9 đồng chí; tổ Lý-Hóa-Sinh-Công nghệ: 10 đồng chí; tổ Văn phòng: 08 đồng chí (trong đó có 2 hợp đồng thời vụ không đóng bảo hiểm)

Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đều đạt chuẩn và trên chuẩn (có 9 thạc sĩ). Tập thể cán bộ quản lý, đội ngũ giáo viên và nhân viên là một tập thể đoàn kết, trách nhiệm, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Cụ thể đội ngũ như sau:

2.1. Cán bộ quản lí: 3 đồng chí 100% đạt trình độ sau đại học, 100% đồng chí có trình độ Cao cấp LLCT.

2.2. Giáo viên:

STT	Môn	Số người có bằng		Giới tính		Tổng
		Đại học	Trên Đại học	Nam	Nữ	
1	Toán	3	2	4	2	6
2	Lý	2	1	1	2	3
3	Hóa	3		1	2	3
4	Sinh	1	1	1	1	2
5	Tin	2			2	2
6	Văn	4	1	1	4	5
7	Sử	3			3	3
8	Địa	2			2	2
9	Giáo dục Kinh tế và Pháp luật	1	1		2	2
10	Tiếng Anh	4			4	4
11	Giáo dục Thể chất	2		2		2
12	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	1			1	1
13	Kỹ thuật Nông nghiệp					
14	Kỹ thuật Công nghiệp	1			1	1
Tổng		26	6	11	21	36

2.3. Nhân viên

TT	Vị trí	Số người có bằng				Giới tính		Tổng
		THPT	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Nam	Nữ	
1	Kế toán				1	1		1
2	Văn thư kiêm Thủ quỹ				1		1	1
3	Thư viện, kiêm Thiết bị-Thí nghiệm			1			1	1(HĐ)
4	Công nghệ Thông tin							
5	Y tế		1				1	1 (HĐ)
6	Bảo vệ	2				2		2 (HĐ)
7	Phục vụ	2					2	2 (HĐ thời vụ)
Tổng		4	1	2	1	3	5	8

3. Tình hình kinh tế, xã hội của xã Vạn Thắng

Xã Vạn Thắng được thành lập trên cơ sở sáp nhập ba đơn vị hành chính cấp xã gồm: Yên Thắng, Yên Tiến và Yên Lương. Sau sáp nhập, xã có tổng diện tích tự nhiên 26,22 km², dân số gần 36 nghìn người, tiếp giáp với các xã Ý Yên, Vũ Dương, Vụ Bản, Liên Minh, Yên Cường, Yên Đồng với 35 thôn (xóm). Đảng bộ xã hiện có 1.259 đảng viên sinh hoạt tại 51 tổ chức cơ sở đảng (46 chi bộ trực thuộc và 5 chi bộ cơ sở).

4. Thuận lợi, khó khăn

4.1. Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự lãnh đạo chỉ đạo và quan tâm của Sở GD&ĐT; của các cấp lãnh đạo đảng và chính quyền địa phương, sự ủng hộ, sự giúp đỡ của phụ huynh, các tổ chức đoàn thể và nhân dân.

- Nhà trường được thành lập năm 1982 với tên gọi là trường Trung học Bồ túc văn hóa cụm Yên Thắng, cụ thể là: Từ 1982 đến 13/11/2001: trường Trung học bồ túc văn hóa cụm Yên Thắng trực thuộc phòng GDĐT Ý Yên. Từ 14/11/2001 đến 10/5/2009: đổi tên là Trung tâm GDTX Ý Yên B trực thuộc Phòng GDĐT Ý Yên. Từ 11/5/2009 đến 02/6/2014 đổi tên là Trung tâm GDTX B huyện Ý Yên trực thuộc Sở GDĐT Nam Định. Từ 03/6/2014 đến 30/6/2025 trường có tên là trường THPT Đỗ Huy Liêu trực thuộc Sở GDĐT tỉnh Nam Định. Từ 01/7/2025 đến nay: trường THPT Đỗ Huy Liêu trực thuộc Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình. Trường được công nhận kiểm định chất lượng cấp độ III, tháng 3/2014. Chủ tịch nước tặng thưởng huân chương lao động hạng Ba năm 2006. Chất lượng giáo dục toàn diện ổn định. Thi tốt nghiệp THPT năm 2025 có 238/239 em đỗ tốt nghiệp đạt 99,58%. Đỗ CĐDH đợt I có 181/186 em đăng ký.

- Đội ngũ giáo viên nhân viên nhà trường tâm huyết với nghề, hết lòng vì học sinh thân yêu.

- Sự lãnh đạo sát sao của chi bộ Đảng, sự điều hành linh hoạt, hiệu quả của Ban Giám hiệu, hoạt động của Đoàn thanh niên, hội cha mẹ học sinh nhà trường theo chức năng nhiệm vụ đạt hiệu quả. Sự phối hợp giữa lãnh đạo trường với các tổ, hội, đoàn thể khoa học và hiệu quả.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường, lớp quan tâm và phối hợp chặt chẽ để giáo dục học sinh.

- Đa số học sinh với động cơ, thái độ học tập tốt và có ý thức vươn lên.

- Cơ sở vật chất tạm đủ để thực hiện các nhiệm vụ dạy học.

4.2. Khó khăn

Nhiều em học sinh hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có điều kiện tham gia các hoạt động. Nhiều gia đình chưa quan tâm đến con em mình. Điều này gây ra khó khăn nhất định cho nhà trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

- Số giáo viên còn thiếu so với định biên. Một số giáo viên sử dụng công nghệ thông tin, thiết bị dạy học chưa thành thạo, một vài giáo viên công tác chủ nhiệm còn hạn chế.

- Trang thiết bị phục vụ đổi mới chương trình GDPT 2018 chưa được bổ sung, không đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Đội ngũ giáo viên còn thừa thiếu cục bộ, trong đó còn nhiều giáo viên trong độ tuổi sinh con và nuôi con nhỏ nên cũng ảnh hưởng không nhỏ đến công tác phân công lao động trong nhà trường

- Học sinh nhà trường có điểm tuyển đầu vào chưa cao (luôn ở tốp thấp hơn nhiều trường THPT trong tỉnh). Vẫn còn học sinh có nguyện vọng chuyển trường sau một học kì, vì thế sĩ số học sinh không ổn định qua các năm học. Do hoàn cảnh gia đình, do năng lực tư vấn nghề nghiệp và định hướng tương lai của nhà trường còn hạn chế nên nhiều học sinh thiếu động lực học tập, phấn đấu. Đây là nguyên nhân quan trọng dẫn tới kết quả mũi nhọn của nhà trường luôn ở tốp thấp nhất khối các trường THPT công lập trong tỉnh.

5. Thời cơ, thách thức

5.1. Thời cơ

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp THPT bước sang năm thứ tư, nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy - UBND tỉnh Ninh Bình; Sở GD&ĐT Ninh Bình; Đảng ủy - UBND xã Vạn Thắng cùng các ban, ngành, đoàn thể trong xã, sự giúp đỡ của các cựu học sinh, phụ huynh, chính quyền nhân dân các xã lân cận.

- Cơ chế phân cấp, tự chủ và tự chịu trách nhiệm. Sự hoàn thiện của các văn bản pháp quy về công tác giáo dục. Chủ trương xã hội hoá giáo dục cũng góp phần tạo nên nhà trường được phát triển toàn diện.

- Sở Giáo dục và Đào tạo thường xuyên tổ chức tập huấn các chuyên đề, thao giảng; hội thi giáo viên giỏi. Đây cũng là cơ hội tốt cho giáo viên được học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau nhằm nâng cao tay nghề của bản thân.

- Ban đại diện Cha mẹ học sinh luôn ủng hộ nhiệt tình về mặt tinh thần đối với các phong trào của nhà trường.

- Công nghệ thông tin và các công nghệ khác không ngừng phát triển với các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học ngày càng tốt hơn.

5.2 Thách thức

- Tác động của nền kinh tế thị trường và xu thế toàn cầu hóa và khu vực hóa nền kinh tế đã ảnh hưởng đến các mặt giáo dục của nhà trường.

- Yêu cầu của đổi mới toàn diện giáo dục và nhu cầu xã hội ngày càng cao đặt ra những thách thức và những nhiệm vụ bức thiết cho công tác giáo dục của nhà trường.

- Giáo dục đối mặt với những thách thức về sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế đòi hỏi phải có nguồn nhân lực chất lượng cao, trong khi nguồn lực quốc gia và khả năng đầu tư cho giáo dục của Nhà nước và phần đông gia đình còn hạn chế.

- Chất lượng nguồn nhân lực còn thấp, đặt ra nhiệm vụ nặng nề và thách thức lớn đối với sự phát triển Giáo dục và Đào tạo; khoảng cách giàu nghèo giữa các nhóm dân cư, sự phát triển không đều giữa các địa phương vẫn tiếp tục là nguyên nhân dẫn đến thiếu bình đẳng về cơ hội tiếp cận giáo dục và khoảng cách chất lượng giáo dục giữa các đối tượng người học và địa phương.

III. CÁC CHI TIÊU PHÂN ĐẦU, NHIỆM VỤ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Các chỉ tiêu chung:

1.1. Thi đua tập thể

- Trường lao động tiên tiến
- Chi bộ trong sạch vững mạnh.
- Đoàn thanh niên vững mạnh.
- 5/5 tổ đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, 01 tập thể được Sở GD&ĐT

Ninh Bình khen thưởng

1.2. Thi đua cá nhân

- 100% cá nhân hoàn thành nhiệm vụ trở lên.
- 100% cá nhân đạt danh hiệu lao động tiên tiến.
- 15% CBGVNV trở lên đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.
- Nhiều tập thể, cá nhân được tặng giấy khen, bằng khen các cấp.

1.3. Kết quả học tập, rèn luyện, các kỳ thi, hội thi ...

a. Kết quả rèn luyện của học sinh trong từng kì và cả năm học:

Xếp loại rèn luyện: Tốt $\geq 95\%$, Khá $\leq 5\%$, Đạt, Chưa đạt: 0 %.

b. Kết quả Học tập của học sinh trong từng kì và cả năm học

+ Lớp 10, 11:

$\geq 50\%$ học sinh đạt Kết quả học tập tốt

$\leq 40\%$ học sinh đạt Kết quả học tập khá

$< 10\%$ học sinh có kết quả học tập Đạt. Không có học sinh nào có kết quả học

tập chưa Đạt.

+ Lớp 12:

$\geq 70\%$ học sinh đạt Kết quả học tập tốt

$\leq 30\%$ học sinh đạt kết quả học tập khá

Không có học sinh xếp loại kết quả học tập mức đạt trở xuống.

100% học sinh đỗ tốt nghiệp. Xếp thứ tự điểm thi phân đầu tăng bậc.

+ Thi HSG văn hóa lớp 12 cấp tỉnh: phân đầu tối thiểu 03 đội tuyển có HS đạt giải chính thức. Các đội còn lại phân đầu có học sinh đạt giải từ khuyến khích trở lên.

+ Thi HSG TDTT, QPAN phân đầu có giải chính thức.

+ Thi khoa học kỹ thuật, STEM đạt giải khuyến khích, thi hùng biện Tiếng Anh phân đầu lọt vào vòng trong.

- Các cuộc thi, hội thi khác đều tham gia và phân đầu có giải từ khuyến khích trở lên.

1.4. Chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên

Đội ngũ cán bộ giáo viên có tay nghề vững vàng, giỏi về chuyên môn, tinh thông nghiệp vụ.

20% cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

80% còn lại được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ

100% đạt loại tốt và xuất sắc theo đánh giá chuẩn nghề nghiệp GV theo thông tư 20 /2018/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT, Lãnh đạo nhà trường 100% đạt loại tốt và xuất sắc theo đánh giá chuẩn Hiệu trưởng theo thông tư 14 /2018/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT .

1.5. Đạo đức, lối sống học sinh

100% học sinh có đạo đức khá, tốt, có lối sống trong sáng lành mạnh

1.6. Khác (nếu có)

2. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

2.1. Nhiệm vụ 1: Công tác truyền thông, tuyên truyền:

Làm tốt công tác truyền thông, tuyên truyền tới toàn thể CBGVNV, học sinh, cha mẹ học sinh và toàn thể nhân dân về các chủ trương, đường lối của Đảng và nhà nước về giáo dục đào tạo.

Chỉ tiêu: Toàn thể CBGVNV, học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân nắm rõ các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, của ngành và của trường về GDĐT.

Giải pháp:

Tuyên truyền trên trang TTĐT của trường, trong các cuộc họp CMHS, chào cờ đầu tuần, ... về các hoạt động giáo dục của nhà trường, viết bài đưa tin, nêu gương người tốt việc tốt ...

2.2. Nhiệm vụ 2. Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xác định tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi về giáo dục, văn hóa, lịch sử và truyền thống của nhà trường.

Nhà trường phấn đấu xây dựng trường THPT Đỗ Huy Liêu là một môi trường sư phạm lành mạnh, thân thiện, văn minh; giữ vững kỷ cương, nền nếp; giáo dục và đào tạo bậc học Trung học phổ thông cho con em nhân dân quanh khu vực trường đóng, sau khi tốt nghiệp ra trường trở thành những người có đạo đức chân chính; có tinh thần tự chủ tiếp tục học lên bậc học đại học, cao đẳng; tích cực lao động sáng tạo; quyết tâm phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân

2.3. Nhiệm vụ 3. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Xây dựng và thực hiện khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học:
 Học kì 1: 18 tuần, học kì 2: 17 tuần

TT	Nội dung giáo dục	Số tiết lớp 10,11,12					
		Chính khóa			Chuyên đề học tập		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
I	Môn học bắt buộc						
1	Ngữ văn	105	54	51	35	18	17
2	Toán	105	54	51	35	18	17
3	Tiếng Anh	105	54	51			
4	Lịch sử	52	27	25	35	18	17
5	Giáo dục Thể chất	70	36	34			
6	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	35	18	17			
II	Môn học lựa chọn						
1	Địa lí	70	36	34	35	18	17
2	Giáo dục Kinh tế và Pháp luật	70	36	34			
3	Vật lí	70	36	34	35	18	17
4	Hóa học	70	36	34	35	18	17
5	Sinh học	70	36	34	35	18	17
6	Công nghệ	70	36	34			
7	Tin học	70	36	34			
III	Hoạt động giáo dục bắt buộc						
1	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105	54	51			
2	Giáo dục địa phương	35	18	17			
Tổng số tiết/năm học/ lớp (kể cả tiết chuyên đề)		997	513	484			
Số tiết học TB/tuần (Kể cả tiết học chuyên đề)		28.48 tiết/ tuần	28.5 tiết/ tuần	28.47 tiết/ tuần			

Các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học môn học/hoạt động giáo dục năm học 2025-2026 theo hướng dẫn tại CV số 667/SGDDĐT-GDTrH ngày 29/8/2025.

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn (**đồng chí Vũ Thị Lành**) căn cứ các văn bản cấp trên¹ và phối hợp các tổ/nhóm chuyên môn, bộ phận có liên quan xây dựng **Kế hoạch giáo dục nhà trường**, lấy ý kiến góp ý của tất cả cán bộ, giáo viên, các tổ chức trong nhà trường.

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, kế hoạch dạy học từng môn học theo nội dung được tập huấn tại mô-đun 4

¹ Hướng dẫn số 664/SGDDĐT-GDTrH ngày 29/8/2025 của Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026; Hướng dẫn số 667/SGDDĐT-GDTrH, ngày 29/8/2025 của Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học môn học/hoạt động giáo dục năm học 2025-2026.

+ Tổ trưởng chuyên môn chủ động cùng tổ/nhóm xây dựng **Kế hoạch giáo dục của tổ** liên thông với kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch phải khả thi, có mục tiêu, giải pháp cụ thể, chi tiết và nêu rõ người thực hiện;

+ Thực hiện gợi ý mẫu kế hoạch bài dạy theo quy định của môn học, theo Công văn số 664/SGDDĐT-GDTrH ngày 29/8/2025 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026.

Kế hoạch dạy học môn học:

Thực hiện theo quy định của Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông, Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành kèm theo thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, bám sát vào yêu cầu cần đạt của môn học bảo đảm dạy học theo năng lực đặc thù, năng lực chung và phẩm chất. Tổ chức dạy học theo bộ sách do nhà trường đã lựa chọn.

Đối với môn ngoại ngữ:

Triển khai dạy chương trình tiếng Anh theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông đối với các khối lớp từ lớp 10 đến lớp 12 và sử dụng tài liệu dạy học do nhà trường lựa chọn theo các Quyết định đã được phê duyệt; tăng cường các hoạt động xây dựng môi trường học ngoại ngữ, các cuộc thi, hội thi, câu lạc bộ ngoại ngữ gắn với phong trào tự học tiếng Anh; từng bước hiện thực hóa mục tiêu đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường.

Kế hoạch bài dạy: Giao cho các tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn phê duyệt và chịu trách nhiệm nội dung kế hoạch bài dạy của giáo viên trước khi lên lớp; giáo viên soạn kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại các buổi tập huấn của Sở GDĐT, trong đó kế hoạch bài dạy phải soạn theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực, tăng cường áp dụng phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Tổ chuyên môn lập danh sách trình lãnh đạo nhà trường quyết định danh sách giáo viên đăng ký soạn kế hoạch bài dạy mới, kế hoạch bài dạy bổ sung, kế hoạch bài dạy viết tay, kế hoạch bài dạy điện tử, hình thức phê duyệt kế hoạch bài dạy. Thực hiện ký giáo án trên môi trường điện tử.

Tổ chức thực hiện các loại kế hoạch trong nhà trường, lưu hồ sơ minh chứng phục vụ công tác kiểm tra, thanh tra các cấp

- Sau khi được Hiệu trưởng phê duyệt, Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Tổ trưởng chuyên môn triển khai, tuyên truyền tới 100% tới các thành viên trong nhà trường; các tổ chuyên môn căn cứ để xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ; cuối mỗi kỳ có báo cáo rà soát việc thực hiện nhiệm vụ.

- Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, triển khai, rà soát thường xuyên nhiệm vụ của kế hoạch đã được Hiệu trưởng phê duyệt thông qua từng

buổi họp tổ, phân công tổ viên thực hiện các giải pháp đã đặt ra, cuối mỗi kỳ có báo cáo kết quả đạt được, nêu rõ những nội dung chưa hoàn thành;

- Kế hoạch dạy học môn học sau khi được lãnh đạo nhà trường phê duyệt là căn cứ để giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục của giáo viên, xây dựng phân phối chương trình từng môn học/HĐGD được phân công giảng dạy.

- Căn cứ Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn, nhà trường có kế hoạch đưa các tiết học ra ngoài không gian lớp học phù hợp, hiệu quả, thiết thực và có bài thu hoạch. Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện kế hoạch bài dạy bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình; không coi việc đưa tiết học ra ngoài không gian lớp học là buổi đi du lịch, đi chơi ...;

- Căn cứ Phân phối chương trình, giáo viên soạn Kế hoạch bài dạy (Giáo án) đáp ứng chương trình dạy học, kế hoạch bài dạy được phê duyệt phải bảo đảm chất lượng, bám sát Chuẩn kiến thức kỹ năng; trong đó từ yêu cầu cần đạt lựa chọn phương pháp và kỹ thuật dạy học phù hợp theo nội dung tập huấn mô-đun 2; kế hoạch bài dạy có phương pháp và công cụ kiểm tra đánh giá đáp ứng phát triển phẩm chất và năng lực theo yêu cầu cần đạt.

- Căn cứ chỉ đạo của cấp trên các loại kế hoạch được điều chỉnh phù hợp ứng phó với tình hình cụ thể của năm học, tận dụng thời gian dạy học nội dung bài mới, kiến thức cốt lõi; chủ động xây dựng phương án dạy học trực tuyến ở mỗi bài học (nếu xảy ra tình hình phức tạp phải cách ly); tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, dạy học và tổ chức thực hiện các loại kế hoạch trong nhà trường.

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Tổ/nhóm trưởng chuyên môn, giáo viên trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch tiến hành lưu trữ hồ sơ minh chứng bản cứng, bản mềm; ưu tiên lưu trữ trên môi trường điện tử, ngoài ra nộp bản cứng về các bộ phận lưu trữ theo danh mục lưu trữ cơ quan; các bộ phận có trách nhiệm trình hồ sơ minh chứng khi nhà trường được thanh, kiểm tra.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện các loại kế hoạch, nhà trường, các tổ chuyên môn luôn bám vào các văn bản chỉ đạo về chuyên môn của cấp trên để triển khai, rà soát, đánh giá nhất là Công văn hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

- Khi nhận các văn bản chuyên môn khác sau khi kế hoạch giáo dục nhà trường được phê duyệt, căn cứ phân công của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đính kèm cùng Kế hoạch này, không xây dựng kế hoạch riêng.

Tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục đúng kế hoạch đã được lãnh đạo nhà trường phê duyệt

- Bộ phận chuyên môn nhà trường xếp thời khóa biểu đúng khung kế hoạch giáo dục môn học đã được Hiệu trưởng phê duyệt

- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài nhà trường theo đúng kế hoạch đã được các tổ, nhóm chuyên môn thống nhất xây dựng và được sự đồng ý của phụ huynh học sinh (các hoạt động giáo dục STEM/STEAM, hoạt động ngoài giờ lên lớp)

Người phụ trách/Thực hiện:

- Kế hoạch giáo dục nhà trường: Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn chịu trách nhiệm chấp bút xây dựng, Hiệu trưởng xem xét phê duyệt.

- Kế hoạch giáo dục của tổ, Kế hoạch dạy học môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục: Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn phụ trách

- Kế hoạch giáo dục của giáo viên, Kế hoạch bài dạy (Giáo án): Giáo viên phụ trách

- Kế hoạch của nhà trường: Tất cả thành viên trong nhà trường có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện;

- Kế hoạch giáo dục của tổ, Kế hoạch dạy học môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục: thành viên của tổ, của môn có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện

Thời gian thực hiện: Trong năm học 2025-2026

Dự kiến kết quả cần đạt:

- Kế hoạch giáo dục nhà trường: Hiệu trưởng phê duyệt trước 04/9/2025;

- Kế hoạch giáo dục của tổ, Kế hoạch dạy học môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục: Hiệu trưởng phê duyệt trước 05/9/2025;

- Kế hoạch giáo dục của giáo viên: Tổ trưởng phê duyệt trước 10/9/2025;

- Kế hoạch bài dạy (Giáo án): Tổ/nhóm trưởng phê duyệt trước ngày lên lớp 3 ngày, Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn ký duyệt trước khi lên lớp 2 ngày.

- Hoàn thành chương trình đúng quy định tại Quyết định của UBND tỉnh về khung thời gian năm học.

2.4. Nhiệm vụ 4. Tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn trường học.

Phối hợp chặt chẽ với chính quyền và ngành y tế để đảm bảo an toàn thực phẩm, sức khỏe CBGVNV và học sinh. Phối hợp với công an để đảm bảo an ninh, an toàn trường học và trên đường đi-về của học sinh.

Chỉ tiêu: Đảm bảo an toàn, an ninh cho học sinh, CBGVNV nhà trường.

Biện pháp: Thường xuyên cập nhật các thông tin chính thống để phối hợp với các cơ quan đảm bảo an toàn trường học.

Lập kế hoạch, phân công cụ thể từng nhiệm vụ cho từng người phụ trách.

Ban chỉ đạo công tác y tế gồm: Phó Hiệu trưởng phụ trách CSVN, Nhân viên y tế.

2.5. Nhiệm vụ 5. Phát triển quy mô trường, lớp

Nhà trường coi nhiệm vụ mở rộng quy mô trường lớp là nhiệm vụ trọng tâm, muốn vậy nhà trường bằng mọi cách nâng cao được thương hiệu của nhà trường.

Chỉ tiêu: Hạn chế tình trạng học sinh bỏ học, ổn định nề nếp, nâng cao chất lượng toàn diện.

Biện pháp thực hiện:

+ Phân công giáo viên có kinh nghiệm cho công tác chủ nhiệm và giảng dạy ở khối 10, chú trọng ở khối 11 và quan tâm chất lượng ở các lớp cuối cấp-Khối 12.

+ GVCN lớp nắm vững hoàn cảnh gia đình học sinh.

+ GVCN lớp quan tâm nắm bắt diễn biến tâm lý của học sinh.

+ GVCN phối hợp với Đoàn trường để nắm tình hình học sinh; từ đó có phương pháp giáo dục học sinh phù hợp.

+ Tiếp tục tham mưu lãnh đạo các cấp giao đất được quy hoạch trên phần diện tích được mở rộng.

+ Tham mưu với Sở xin tăng lớp.

2.6. Nhiệm vụ 6. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu

Nhiệm vụ:

- Thường xuyên mua sắm, sửa chữa các thiết bị để phục vụ dạy- học.

- Sửa chữa nâng cấp các phòng học chức năng, phòng bộ môn, sân chơi, bãi tập phục vụ dạy học và trường khang trang hơn.

- Tiếp tục sử dụng sách giáo khoa đã lựa chọn theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo², giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu của bài học/chủ đề trong SGK phù hợp địa giới hành chính và chính quyền địa phương 2 cấp.

- Đảm bảo các điều kiện dạy học tối thiểu, đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018: Có đủ phòng học, có đầy đủ máy chiếu, tivi thông minh, mạng Internet phục vụ dạy học;

- Các phòng thực hành Tin, Lí, Hóa, Sinh, Công nghệ được bổ sung thiết bị, hóa chất và các điều kiện tối thiểu phục vụ dạy học thực hành;

- Giáo viên có ý thức khai thác, sử dụng thiết bị dạy học, các nguồn học liệu từ mạng Internet, các phần mềm ưu việt, phù hợp nhất với điều kiện dạy học của nhà trường;

- Các tổ/nhóm chuyên môn tăng cường việc xây dựng thiết bị dạy học số, sử dụng học liệu số (các thí nghiệm ảo, các tranh ảnh, video, ...) phục vụ dạy học; tiết kiệm tối đa kinh phí mua sắm trong điều kiện nguồn ngân sách hạn hẹp;

² Danh mục sách giáo khoa đã được UBND tỉnh Nam Định (cũ) phê duyệt; công văn 4060/BGDĐT-GDPT ngày 17/7/2025 của Bộ GDĐT về tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện chương trình SGK GDPT năm học 2025-2026.

- Giáo viên sử dụng hiệu quả, phát huy tối đa công năng của các thiết bị dạy học hiện có, tránh lãng phí.

Chỉ tiêu:

- Duy trì phòng học tin học. 100% phòng học có ti vi.
- Đảm bảo các điều kiện dạy học tối thiểu
- Kho học liệu ngày càng phong phú với số lượng bài giảng, video theo kế hoạch bài học

Biện pháp thực hiện

- Đầu năm học thực hiện rà soát sắp xếp các thiết bị thí nghiệm, đồ dùng dạy học.
- Tích cực tham mưu cấp trên đầu tư TBDH theo Thông tư 39
- Thực hiện sửa chữa, đóng bàn ghế 2 chỗ ngồi trang bị cho các lớp học, xây dựng, sửa chữa nhà xe học sinh.
- Thường xuyên mua, sửa chữa các thiết bị để phục vụ dạy học, quản lý.
- Đề nghị cấp trên tăng cường, cấp kinh phí cải tạo nâng cấp nhà lớp học, sân chơi, bãi tập, nhà xe giáo viên, học sinh.
- Tăng cường ứng dụng CNTT trong xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số; đẩy mạnh việc sử dụng học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

2.7. Nhiệm vụ 7. Thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống:

Nhiệm vụ:

- Tiếp tục tuyên truyền NGCBQLGD và HS tích cực tham gia cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2025.
- Tổ chức học tập, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết, đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, quy định của ngành, trường và các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của sở GDĐT.
- Giáo dục ý thức công dân, ý thức chấp hành pháp luật, nội quy nhà trường, có ý thức giữ gìn và bảo vệ tài sản tập thể và cá nhân.
- Giáo dục lý tưởng, giáo dục động cơ thái độ học tập đúng đắn; học để biết, học để làm, để cùng chung sống, học để khẳng định mình (làm người). Chú trọng giáo dục truyền thống nhà trường gắn với truyền thống địa phương.
- Giáo dục kỹ năng sống, lối sống giản dị, tiết kiệm; giáo dục lòng nhân văn nhân ái, tham gia hoạt động xã hội; giáo dục môi trường, giáo dục về biển đảo, giáo dục tiết kiệm điện, giáo dục giới tính.

- Giáo dục đức tính trung thực, giáo dục nếp sống văn hóa, giao tiếp văn minh, đoàn kết thương yêu và giúp đỡ nhau, biết bảo vệ cái đúng cái đẹp, đấu tranh chống những cái sai, cái xấu.

- Nâng cao ý thức về môi trường Xanh – Sạch - Đẹp - An toàn và thân thiện.

Chỉ tiêu (xem khoản 1 các chỉ tiêu chung phần III): 95% trở lên học sinh có kết quả rèn luyện tốt và khá không có học sinh vi phạm pháp luật, mắc tệ nạn xã hội.

Giải pháp:

- Tổ chức trao đổi kinh nghiệm và tham gia tập huấn, bồi dưỡng về công tác giáo viên chủ nhiệm lớp.

- Thực hiện phương pháp kỷ luật tích cực đối với học sinh.

- GVCN phối hợp với đoàn trường quản lý học sinh, tổ chức diễn đàn thanh niên với chủ đề thực hiện hiệu quả.

- Thực hiện tốt công tác xã hội hóa thông qua các cơ quan, đoàn thể để giáo dục truyền thống, pháp luật, giáo dục kỹ năng sống, xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; tổ chức ký cam kết bài trừ ma túy, các tệ nạn xã hội; giữ trật tự an toàn giao thông. Phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc giáo dục học sinh cá biệt.

- Phát động các đợt, phong trào thi đua theo chủ đề: Ca ngợi Đảng, Bác Hồ, quê hương đất nước, mái trường, thầy, trò nhân dịp ngày kỷ niệm 20/11 và 26/3.

- Tuyên truyền tham gia thăm hỏi động viên tặng quà các em học sinh diện gia đình chính sách, tham gia tích cực giúp đỡ các bạn gặp khó khăn trong và ngoài lớp.

- Tuyên truyền vận động học sinh tham gia các loại hình bảo hiểm: Bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể.

- Phát huy hoạt động của hội cha mẹ học sinh nhà trường đạt hiệu quả. Đại diện hội cha mẹ học sinh của trường, các lớp tổ chức giao ban ít nhất 3 lần trong năm học.

- Đổi mới đa dạng hình thức sinh hoạt đầu tuần, sinh hoạt lớp, sinh hoạt đoàn và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp nhằm phát huy năng lực của học sinh.

- Tăng cường hoạt động ngoại khóa đưa giáo dục kỹ năng sống vào trường học, duy trì tốt bài tập thể dục giữa giờ.

- Đánh giá xếp loại học sinh theo quy định của Bộ GDĐT và có nhận xét, khen, chê kịp thời mang tính giáo dục.

2.8. Nhiệm vụ 8. Thực hiện công tác giáo dục trí dục:

Nhiệm vụ:

- Thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua học tập, tăng cường giao nhiệm vụ cho học sinh tự học.

Chỉ tiêu (xem khoản 1 các chỉ tiêu chung phần III)

Giải pháp thực hiện:

- Tổ chức thực hiện xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) đảm bảo các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học. Tổ chức sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn để xây dựng kế hoạch giáo dục chi tiết, báo cáo hiệu trưởng phê duyệt và triển khai thực hiện.

- Khai dạy trong học sinh niềm say mê trong học tập, có ý chí, khát vọng vươn lên trong học tập; vươn lên đạt danh hiệu học sinh giỏi cấp trường và cấp tỉnh, học sinh tiên tiến.

- Thường xuyên động viên, khích lệ học sinh và hình thức thi đua khen thưởng kịp thời.

- Giáo viên chủ nhiệm lớp phối hợp với đoàn trường tổ chức câu lạc bộ về phương pháp học tập.

- Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với phụ huynh về quản lý học sinh học.

- Bồi dưỡng học sinh giỏi:

+ Lựa chọn học sinh để bồi dưỡng HSG cấp trường thông qua kết quả các kỳ kiểm tra, giáo viên dạy lớp dưới phát hiện và giới thiệu.

+ Giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi (cấp tỉnh từ lớp 10, cấp trường đầu năm học)

+ Tạo điều kiện để giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi bằng tinh thần và vật chất.

2.9. Nhiệm vụ 9. Thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học.

Nhiệm vụ

- Giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học.

- Chuyển biến mạnh mẽ hình thức dạy học chủ yếu từ cung cấp, trang bị kiến thức sang hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh.

Chỉ tiêu

- 100% giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học

- Sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học và phòng học bộ môn, thiết bị điện tử cho việc đổi mới phương pháp dạy học.

Đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học.

Biện pháp

- Các tổ nhóm chuyên môn đăng kí tổ chức ít nhất 1 môn/tổ để tổ chức Hội thảo dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.

- Các tổ, nhóm chuyên môn lập kế hoạch cụ thể nội dung triển khai trong cuộc họp tổ, dành thời gian họp tổ để bàn về kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, trao đổi cách thức triển khai những nội dung bài khó ...

- Đổi mới phương pháp dạy học được thực hiện thông qua tổ chức dạy học phân hóa theo năng lực của học sinh dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục. Giáo viên chủ động thiết kế bài giảng khoa học, sắp xếp hợp lý hoạt động của giáo viên và học sinh; chú trọng tổ chức cho học sinh làm việc cá nhân và theo nhóm hợp lý; rèn luyện kỹ năng tự học, tạo điều kiện cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, phát huy tính tích cực, hứng thú trong học tập của học sinh và vai trò chủ đạo của giáo viên trong tổ chức quá trình dạy học. chú trọng việc dạy học thực hành trong giờ chính khóa bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho học sinh; chú trọng liên hệ thực tế phù hợp với nội dung bài học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, thiết bị phù hợp với nội dung bài học.

- Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

- Đối với môn Ngữ Văn: thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học căn cứ vào Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về cấu trúc định dạng đề thi kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm 2025.

- Đối với môn Lịch sử: cần tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh.

2.10. Nhiệm vụ 10. Thực hiện hiệu quả các hình thức tổ chức dạy học

Nhiệm vụ Tổ chức quán triệt và thực hiện về đổi mới hình thức tổ chức dạy học phù hợp.

Chỉ tiêu

- Thực hiện một số tiết đưa học sinh ra ngoài không gian lớp học & tích cực thay đổi không gian lớp học.

- Phần đầu có giải về cuộc thi nghiên cứu bài học, vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn.

Biện pháp

- Đa dạng hình thức tổ chức dạy học, đảm bảo tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo nội dung của phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” nhằm đảm bảo tính linh hoạt về hình thức dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá, rèn luyện kỹ năng sống và kỹ năng hoạt động xã hội của học sinh.

- Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, học trong thực tế, thực tiễn cuộc sống.

- Tổ chức tốt và động viên học sinh tích cực tham gia cuộc thi nghiên cứu khóa học kỹ thuật và cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn...

- Xây dựng kế hoạch và khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ - thể dục - thể thao; các hội thi năng khiếu; các hoạt động giao lưu trên cơ sở tự nguyện của phụ huynh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập.

2.11. Nhiệm vụ 11. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Nhiệm vụ

Thực hiện kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh. Không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông.

Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá phải đảm bảo yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng đối với học sinh.

Chỉ tiêu

- 100% giáo viên thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và định kì.

Biện pháp

- Chỉ đạo và tổ chức nghiêm túc ở tất cả các khâu; đảm bảo khách quan, công bằng và đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực học sinh.

- Tăng cường tổ chức bồi dưỡng giáo viên về kỹ năng ra đề, soạn đáp án và chấm; qua kiểm tra định hướng năng lực phát triển của học sinh.

- Khuyến khích giáo viên tích hợp các hình thức kiểm tra, đánh giá như vấn đáp, thực hành, dự án học tập, viết, quan sát phù hợp. Đa dạng hóa các hình thức kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Tổ chức tốt các kỳ kiểm tra của trường, của sở (theo lịch).

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến.

2.12. Nhiệm vụ 12: Nâng cao chất lượng giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng

Nhiệm vụ

- Giúp học sinh khám phá bản thân, bồi dưỡng phẩm chất, phát triển năng lực người học;
- Định hướng nghề nghiệp phù hợp với phẩm chất, năng lực; mong muốn của bản thân người học; nhu cầu của thời đại, của xã hội.

Chỉ tiêu

- 100% học sinh khối 12 được tư vấn hướng nghiệp lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng khiếu, sở trường, hoàn cảnh.
- Học sinh được tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng các bài học vào thực tiễn.
- Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản.
- Học sinh được rèn các kỹ năng khác đáp ứng yêu cầu hội nhập, tìm kiếm việc làm trong tương lai.
- Tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tình nguyện.

Biện pháp

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; liên hệ với các trường đại học và học viện để hỗ trợ triển khai, bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện, không mang tính hình thức, gây quá tải đối với giáo viên và học sinh.

- Gắn dạy học với thực tiễn và giải quyết các vấn đề trong thực tiễn
- Học sinh được định hướng để có thể lựa chọn nghề nghiệp phù hợp năng khiếu, sở trường của bản thân

- Triển khai công tác hướng nghiệp cho học sinh, đặc biệt là học sinh khối 12. Đa dạng các phương thức tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh. Ban hướng nghiệp, Đoàn trường phối hợp với Hội CMHS và các trường ĐH, CĐ; các doanh nghiệp trên địa bàn tổ chức “Ngày hội hướng nghiệp” cho học sinh toàn trường vào dịp tháng 3/2026

Giúp học sinh có thái độ, nhận thức đúng đắn và tôn trọng tất cả các nghề trong xã hội; yêu lao động, trân trọng thành quả lao động.

Học sinh có quyết định đúng khi chọn nghề, lựa chọn các ngành học, trường học sau khi tốt nghiệp THPT.

- Khảo sát nhu cầu của học sinh lớp 12 sau khi tốt nghiệp để có kế hoạch tư vấn từ sớm. Đối với các em không có nguyện vọng học đại học và cao đẳng, nhà trường phối hợp với các trường nghề, các trung tâm tư vấn xuất khẩu lao động và học nghề, các doanh nghiệp để giúp đỡ các em lựa chọn được ngành nghề phù hợp, tìm được việc làm, có thu nhập ổn định

- Khảo sát nhu cầu du học, xuất khẩu lao động, nhu cầu học tiếng của các em học sinh để có sự tư vấn, liên hệ với các trung tâm trung tâm tư vấn xuất khẩu lao động và học nghề, du học ở các nước đang cần nguồn lao động như Đức, Nhật Bản, Hàn Quốc... giúp các em có điều kiện được học tiếng trong thời gian sớm nhất để du học hoặc lao động xuất khẩu sau khi tốt nghiệp THPT. Các lớp học tiếng được tổ chức miễn phí, được các bên cam kết thực hiện nghiêm túc, đúng quy định và hiệu quả.

- Tạo môi trường và bồi dưỡng cho các em có năng khiếu,

- Tổ chức các hoạt động giáo dục cũng như giúp đỡ để các em có hoàn cảnh khó khăn được tham gia như các học sinh khác.

- Chỉ đạo GVCN xây dựng kế hoạch chủ nhiệm lớp: Chú trọng thường xuyên đổi mới nội dung, cách thức sinh hoạt cuối tuần, tính điểm thi đua lớp, phối hợp với CMHS trong tổ chức các hoạt động giáo dục. Đưa nội dung giáo dục hướng nghiệp vào các giờ sinh hoạt, các buổi tọa đàm, ngoại khoá...

- Triển khai các mô hình, định hướng giáo dục mới giáo dục Stem, khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng các bài học vào thực tiễn.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, kết nối giáo dục với kinh tế xã hội và khoa học công nghệ. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; trang bị cho học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản thông qua các hoạt động ngoài giờ chính khóa, hoạt động trải nghiệm.

- Liên kết với các doanh nghiệp, nhà máy trên địa bàn tỉnh, huyện như làng nghề ở Tổng Xá, La Xuyên, khu công nghiệp ở các xã, phường lân cận... cho học sinh tìm hiểu và nghiên cứu, yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề trong thực tế như: xử lý nguồn nước ô nhiễm, xử lý tiếng ồn, ... Cho học sinh nhận thấy giá trị của lao động, kỷ luật lao động, những kỹ năng cần có của một người lao động trong các ngành nghề khác nhau....

- Đổi mới các hoạt động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, chú trọng giáo dục ý thức, trách nhiệm, tinh thần cống hiến vì cộng đồng của tuổi trẻ: Tổ chức các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng (hỗ trợ người dân tại trung tâm hành chính công khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, phụng dưỡng mẹ Việt Nam anh hùng, chăm sóc các di tích văn hoá, lịch sử của địa phương, tham gia các hoạt động góp phần xây dựng nông thôn mới, dọn dẹp vệ sinh, rác thải, trồng và chăm sóc cây, hoa...). Tổ chức các hoạt

động của Đoàn nhằm tạo luồng sinh khí, không khí tươi mới, thể hiện sự sáng tạo, sức trẻ của đoàn viên, thanh niên: các cuộc thi văn nghệ, TDTT (dân vũ, kéo co, các trò chơi dân gian, nhảy hiện đại...), các cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật, SEM/STEAM, đổi mới các chuyên mục sinh hoạt đầu tuần (mỗi lớp tự thiết kế, tự tổ chức và thể hiện một chuyên mục đầu tuần...)

- Tăng cường tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, trải nghiệm nghề nghiệp để định hướng nghề nghiệp cho học sinh phù hợp với từng đối tượng học sinh. Công tác tư vấn hướng nghiệp với nhiều hình thức như tổ chức trong các giờ sinh hoạt lớp, tổ chức buổi tọa đàm tư vấn hướng nghiệp, mời các chuyên gia, các trường đại học về trao đổi tư vấn hướng nghiệp, tổ chức trải nghiệm xuống công ty xí nghiệp vừa để trải nghiệm vừa tư vấn hướng nghiệp cho học sinh.

- Đối với trải nghiệm môn học: Giáo viên các môn có những bài học có thể áp dụng các hình thức trải nghiệm thì tổ chức học sinh được trải nghiệm trong giờ học hoặc trong các giờ ngoại khóa.

- Đối với trải nghiệm câu lạc bộ hoặc lớp học, giáo viên phụ trách câu lạc bộ hoặc GVCN lập kế hoạch phối hợp cùng giáo viên bộ môn và phụ huynh học sinh tổ chức trải nghiệm đảm bảo an toàn và mang tính giáo dục cao.

- GVCN phối hợp với Đoàn trường quản lý học sinh, tổ chức diễn đàn thanh niên với chủ đề thiết thực hiệu quả.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác học sinh, Ban chỉ đạo các Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hướng nghiệp – học nghề

- Chỉ đạo triển khai cấp tổ: Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn.

- Tổ chức thực hiện ở các chi đoàn, lớp: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, GVCN các lớp; Giáo viên bộ môn.

2.13. Nhiệm vụ 13. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

Nhiệm vụ:

Bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý không ngừng nâng cao về trình độ lý luận chính trị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Chỉ tiêu

- 100% đội ngũ nhà giáo và CBQL được bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn nghiệp vụ theo quy định, tham gia bồi dưỡng chính trị hệ hằng năm.

- Tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích giáo viên đi học cao học. ***Phần đầu có trên 25% trở lên CB- GV có trình độ thạc sỹ trong vài ba năm tới*** (Hiện tại có 9/39 CBQL, GV có trình độ Thạc sĩ đạt 23,08%).

- Tổ chức đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp. Phần đầu giáo viên: Tốt trên 50% khá 50% và không có giáo viên xếp loại không đạt chuẩn.

Biện pháp

a. Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, nhân viên và CBQL.

- Tổ chức cho CB, GV, NV học tập quán triệt để nâng cao nhận thức, nhiệm vụ của năm học.

- Giới thiệu giáo viên học lớp trung cấp LLCT- HC, cao cấp LLCT- HC.

- Bồi dưỡng giáo viên về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá.

- Tổ chức thực hiện tốt bồi dưỡng giáo viên và CBQL các modul triển khai chương trình GDPT 2018; gắn nội dung BDTX với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường, cụm trường. Thực hiện kế hoạch BDTX.

- Bồi dưỡng trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ nhà giáo, CBQL theo hình thức tại chỗ như sinh hoạt chuyên đề, nghiên cứu bài dạy theo chủ đề tích hợp dạy một số tiết ở các môn khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh...

- Đổi mới hội thi GVĐG cấp trường theo hướng nâng cao hiểu biết về các chuyên đề dạy học, khả năng phản ứng sự phạm và hùng biện của giáo viên về các vấn đề chuyên môn đổi mới và nâng cao sinh hoạt tổ chuyên môn, tổ chức hội giảng- hội thảo khoa học của trường.

- Bồi dưỡng giáo viên nội dung theo chuyên đề của sở tổ chức như kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển năng lực.

- Đổi mới nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng các chuyên đề: chuyên đề ôn thi đại học, bồi dưỡng học sinh giỏi, nghiên cứu bài học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, sinh hoạt câu lạc bộ tiếng Anh, sử dụng công nghệ thông tin, sử dụng thiết bị thí nghiệm, đồ dùng dạy học sử dụng hệ thống âm thanh.

- Phân công bồi dưỡng giáo viên giỏi các cấp; phân công giáo viên giỏi bồi dưỡng giáo viên tập sự.

- Bồi dưỡng về sử dụng công nghệ thông tin, thiết bị tiếng Anh, tin học.

- Đẩy mạnh phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm hoặc nghiên cứu khoa học sự phạm ứng dụng.

- Tạo điều kiện giáo viên phấn đấu trở thành GVĐG cấp trường, cấp tỉnh.

- Xây dựng tập thể cán bộ giáo viên có phong cách giao tiếp ứng xử văn minh, có lối trung thực, nâng cao ý thức xây dựng tập thể đoàn kết.

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, CBQL theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng.

- Đối với cán bộ, giáo viên và nhân viên, nhà trường: tham gia đầy đủ các buổi tập huấn theo quy định.

- Nhà trường lập kế hoạch trình với Sở Giáo dục và Đào tạo xin thêm những giáo viên còn thiếu, trang thiết bị dạy học theo chương trình mới nhằm đáp ứng nhu cầu trước mắt và lâu dài để đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông mới.

b. Nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ nhà giáo, CBQL.

- Tổ chức học tập, quán triệt về đường lối chủ trương của Đảng, Nhà Nước, của ngành về nâng cao chất lượng giáo dục.

- Quán triệt đội ngũ giáo viên, CBQL: Tất cả vì học sinh thân yêu, mỗi thầy giáo, cô giáo hãy là nơi các em tin tưởng để tìm đến. Hãy trở thành người phục vụ vì tương lai của các em; đồng thời nâng cao uy tín của bản thân, quảng bá hình ảnh đẹp về nhà trường.

- Giao cho giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm về chất lượng, danh hiệu thi đua của học sinh, lớp trong năm trước. So sánh, đối chiếu với kết quả qua các kỳ kiểm tra chất lượng (giữa kỳ, cuối mỗi kỳ, học sinh giỏi cấp trường) nhằm giúp giáo viên điều chỉnh và rút kinh nghiệm trong giảng dạy để đạt hiệu quả hơn, là tư liệu để xét thi đua trong học sinh và giáo viên.

c. Công tác đánh giá, xếp loại viên chức; xử lý kỷ luật viên chức

Bảo đảm khách quan, công bằng, chính xác, đúng thẩm quyền quản lý, đánh giá CBVC theo đúng các văn bản của cấp trên.

d. Quy định đối với giáo viên.

- Về hồ sơ theo điều lệ trường trung học phổ thông

- Về dự giờ: tăng cường dự giờ để học tập lẫn nhau.

- Về chuyên đề: Khuyến khích mỗi thầy, cô giáo có ít nhất 01 chuyên đề về ôn thi đại học và 01 chuyên đề về sáng kiến kinh nghiệm hoặc nghiên cứu khoa học ứng dụng.

- Về giáo án (kế hoạch dạy học) phải thể hiện tính khoa học, trí tuệ, đổi mới phương pháp dạy, phát huy được tính chủ động và năng lực của học sinh.

2.14. Nhiệm vụ 14. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

Nhiệm vụ

Đổi mới công tác quản lý giáo dục theo quy định tại Nghị định 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở GDPT và Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành điều lệ trường Trung học. Tăng cường xây dựng khối đoàn kết thống nhất ý chí trong hành động; nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, CBQL và giáo dục học sinh toàn diện; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học.

Chỉ tiêu

- Xây dựng các loại kế hoạch theo đúng quy định. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các hoạt động theo kế hoạch.

Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trình Hội đồng trường phê duyệt theo quy định. Thực hiện các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên theo kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Tập trung đổi mới SHCM của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện nhà trường.

- Đẩy mạnh sử dụng CNTT, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn. Thực hiện nhập số liệu, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thực hiện chính sách, pháp luật về GDĐT, trong đó thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT, lựa chọn SGK, tuyển sinh đầu cấp.

- Thực hiện tốt công tác tổ chức nhân sự: Trong BGH: Phân công, phân nhiệm vụ cụ thể rõ ràng, phân công giáo viên theo năng lực trình độ.

- Quản lý nhân sự, tài chính, học sinh bằng các phần mềm ứng dụng.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ của Hiệu trưởng đảm bảo khoa học, dân chủ, công khai công bằng.

- Thực hiện tốt công tác rà soát, bổ sung, cập nhật thông tin về trường chuẩn Quốc gia, kiểm định giáo dục.

- Thực hiện công tác thi đua khen thưởng đảm bảo công khai - Dân chủ - Công bằng; phát hiện nhân tố điển hình; khảo sát và tôn vinh nhà giáo tiêu biểu.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, quy chế CTNB và quy định của trường.

- Thực hiện tốt công tác an ninh, trật tự, an toàn trường học; công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho CB, GV, NV, HS.

- Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục

2.15. Nhiệm vụ 15. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học, chuyển đổi số trong giáo dục

Nhiệm vụ:

Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục.

Xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến, sẵn sàng ứng phó với các tình huống bất thường của dịch bệnh. Giao cho học sinh thực hiện các hoạt động học trên môi trường mạng, các phần tự học tự làm bài ở nhà...

Chỉ tiêu

- Lãnh đạo nhà trường, tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn; trưởng các bộ phận điều hành hiệu quả các công việc trong nhà trường trên nền tảng CNTT;
- 100% giáo viên sử dụng tài khoản LMS và các ứng dụng CNTT khác trong dạy học, trong đó ít nhất 30% sử dụng một cách có hiệu quả;
- Phấn đấu trên 70% hồ sơ công việc tại đơn vị được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

Giải pháp

- Ứng dụng CNTT vào tất cả các khâu quản lý, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường, hướng tới số hoá dần các hoạt động quản lý và dạy học;
- Phát huy hiệu quả các điều kiện cơ sở vật chất: hệ thống mạng Internet; các phần mềm, nền tảng OLM, tài khoản email giáo dục moet.edu.vn, ...;
- Góp phần hiện thực hoá mục tiêu của ngành giáo dục xây dựng trường học thông minh, tiên tiến, hiện đại.
- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường; tích cực triển khai xây dựng trường học thông minh. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường, thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Cụ thể
 - Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao; khuyến khích giáo viên hỗ trợ việc học tập của học sinh trên nền tảng công nghệ thông tin đã có sẵn giúp việc học tập của học sinh cũng như việc kết nối giữa giáo viên với học sinh được hiệu quả hơn; tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh cơ hội hình thành và phát triển nhiều năng lực như: “Tự chủ và tự học”, “năng lực tin học”, “năng lực công nghệ”, “giải quyết vấn đề và sáng tạo”;
 - Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng: sử dụng hiệu quả sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; phê duyệt kế hoạch bài dạy trực tuyến (Sử dụng phần mềm, email hoặc google drive...; không phải in kế hoạch bài dạy và ký duyệt hàng tuần trừ trường hợp gặp các sự cố về điện, mạng và kỹ thuật; giáo viên được phép chọn hình thức trình bày, viết tay hoặc đánh máy khi sử dụng các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện nhập số liệu vào hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành theo đúng thời gian quy định, đảm bảo tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên trong báo cáo các cấp; tăng cường tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến.

- Khai thác hiệu quả các ứng dụng của tài khoản email giáo dục moet.edu.vn vào quản lý, dạy học, lưu trữ hồ sơ của cá nhân, của tổ/nhóm chuyên môn; của nhà trường.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá việc ứng dụng CNTT vào quản trị nhà trường và dạy học ở cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn;

- Ban Công nghệ thông tin: Tập huấn về OLM, các tính năng của tài khoản email giáo dục moet.edu.vn; các ứng dụng của các phần mềm khác; rà soát và nhập dữ liệu vào hệ thống khi được yêu cầu;

- Tổ/nhóm trưởng chuyên môn: Ký duyệt kế hoạch bài dạy; triển khai các ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học ở cấp tổ

- Thực hiện ứng dụng CNTT trong dạy học, lưu trữ hồ sơ, minh chứng phục vụ công tác lưu trữ: Toàn thể giáo viên nhà trường.

2.16. Nhiệm vụ 16. Công tác thi đua khen thưởng

Nhiệm vụ

- Phát động phong trào thi đua liên tục trong năm học
- Phát hiện điển hình tiên tiến trong thi đua và nhân rộng điển hình tiêu biểu.

Chỉ tiêu

- Trên 50% đạt danh hiệu học sinh giỏi và danh hiệu học sinh tiên tiến
- 100% CB, GV, NV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến
- 15% được công nhận CSTĐ cơ sở.
- 100% các tổ được công nhận tổ lao động tiên tiến.
- Đoàn trường được công nhận vững mạnh.
- Nhiều tập thể, cá nhân được khen cao.
- Nhà trường đề nghị được công nhận “Tập thể lao động tiên”

Biện pháp

- Triển khai phong trào thi đua CB, GV, NV và học sinh liên tục trong năm học.
- Phân công các tổ, bộ phận theo dõi thi đua.
- Thành lập hội đồng thi đua của trường.
- Thực hiện công tác thi đua khen thưởng đảm bảo công khai, công bằng kịp thời.
- Phát hiện những nhân tố mới, tiêu biểu để động viên khen thưởng kịp thời.

IV. CÁC BAN TRONG NĂM HỌC

1. Ban chuyên môn

- Trưởng ban: Đồng chí Vũ Thị Lành – Phó Hiệu trưởng

- Các thành viên trong ban: Các tổ trưởng, tổ phó, nhóm trưởng chuyên môn.

2. Ban giáo dục chính trị, tư tưởng đạo đức, y tế trường học, hướng nghiệp-dạy nghề, giáo dục thể chất, các hoạt động giáo dục KNS, giáo dục ngoài giờ chính khóa

- Trưởng ban: Đồng chí Trương Đức Khiêm – Phó Hiệu trưởng

- Các thành viên: Bí thư Đoàn trường, Giáo viên chủ nhiệm, Nhân viên y tế, giáo viên thể dục, giáo viên GDKT&PL.

3. Ban Cơ sở vật chất

- Trưởng ban: Đồng chí Trương Đức Khiêm – Phó Hiệu trưởng

- Các thành viên: Tổ trưởng tổ văn phòng, kế toán, thủ quỹ, bảo vệ.

4. Ban quản lý học sinh

- Trưởng ban: Bí thư đoàn trường

- Các thành viên: BCH đoàn trường, GVCN, Bảo vệ.

5. Ban thi đua

- Trưởng ban: Đồng chí Cao Thanh Phong – Hiệu trưởng

- Các thành viên: các Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng, thư ký Hội đồng trường.

6. Ban truyền thông

- Trưởng ban: Đồng chí Cao Thanh Phong – Hiệu trưởng

- Các thành viên: Các tổ trưởng, Bí thư Đoàn TN, nhóm GV Ngữ văn.

Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên các ban do Trưởng ban phân công.

V. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC

Tháng	Nội dung công việc	Người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
Tháng 8	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức ôn tập cho học sinh thi lại - Tổ chức thi lại, xét lên lớp - Hoàn thiện hồ sơ học sinh đổi môn - Ôn tập củng cố kiến thức. - Dự kiến phân công chuyên môn, biên chế lớp, các công việc khác - Duyệt phân công nhiệm vụ năm học - Chuẩn bị SGK, CSVC cho năm học. - Chuẩn bị khai giảng năm học 	Ban CM Ban CM BCM Trưởng các ban Lãnh đạo trường. BGH Ban CM, Ban CSVC Lãnh đạo trường, Đoàn trường, GVCN		
Tháng 9	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức khai giảng, tiếp nhận nhân viên mới (nếu có) - Học kì I: Ngày bắt đầu 05/9/2025 - Họp cha mẹ học sinh toàn trường 13/9/2025 - Kiện toàn Hội cha mẹ học sinh 	Toàn trường Hội CMHS, GVCN Hội CMHS		

Tháng	Nội dung công việc	Người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	<ul style="list-style-type: none"> - Kiện toàn các tổ chức đoàn thể, thành lập các ban. - Triển khai buổi 2 - Chuẩn bị và tổ chức Hội nghị Nhà giáo, CBQLGD và người lao động. - Điều chỉnh quy chế chi tiêu nội bộ. - Tổ chức đăng ký thi đua theo đơn vị tổ. - Lựa chọn, bồi dưỡng HSG. - Tổ chức các HĐ ngoài giờ CK tháng 9. - Làm các báo cáo đầu năm học - HS ký cam kết ANTH, ATGT, PCCC - Hoàn thành việc điều chỉnh kế hoạch giáo dục theo chỉ đạo của SGDDT - Trưởng các ban hoàn thành kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học nộp HT duyệt. 	<p>Ban Chi uỷ, Lãnh đạo trường PHT BGH, TTCM, BTĐTN BGH, KT, TT, BTĐTN</p> <p>Ban CM GV bồi dưỡng HSG Đoàn TN, GVCN</p> <p>Hiệu trưởng đ/c Khiêm đ/c Lãnh + Ban trí dục</p> <p>Các trưởng ban, tổ trưởng.</p>		
Tháng 10	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 20/10. - Bồi dưỡng HSG - Tổ chức hoạt động ngoài giờ tháng 10. -CN xếp loại và công khai HK tháng 9-10 - Hội nghị NGCBQLNLD ngày - Triển khai nghị quyết Hội nghị NGCBQLNLD Ktra hồ sơ đợt 1 toàn bộ GV, VP 	<p>Lãnh đạo trường</p> <p>Ban CM, giáo viên Ban LD-HN-DN</p> <p>Giáo viên CN</p> <p>Toàn thể CBGVNV BGH, GVVN</p> <p>Ban KT nội bộ.</p>		
Tháng 11	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra 8 tuần HKI - Bình xét thi đua đợt 1. - Bồi dưỡng HSG - Hoạt động ngoài giờ tháng 11 - Rà soát thực hiện phân phối chương trình, dạy bù cho các môn chậm. -Tham gia Giải thể thao CBGVNV ngành GD 	<p>Ban chuyên môn Ban thi đua Gviên bồi dưỡng HSG Ban CTHS, Đoàn TN Ban Chuyên môn</p> <p>đ/c Khiêm, CBGVNV trường.</p>		
Tháng 12	<ul style="list-style-type: none"> - GV bộ môn tổng kết điểm HKI, - CN xếp loại và công khai HK kỳ I - Duyệt kết quả xếp loại kì I - Vào điểm học bạ kỳ I. - Kiểm tra CSVC kỳ I - Kiểm tra hồ sơ công tác, giảng dạy 	<p>Các giáo viên. GVCN. Lãnh đạo trường. Giáo viên bộ môn, CN Ban CSVC Ban KTNB, ban</p>		

Tháng	Nội dung công việc	Người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	của CBGV đợt II, xếp loại thi đua đợt II. - Làm các báo cáo kỳ I - Tổ chức cam kết an toàn trường học phòng chống cháy nổ.	TĐKT BCMôn Lãnh đạo trường Ban CTHS, Đoàn TN		
Tháng 1	- Hoạt động ngoài giờ tháng 1 - Họp phụ huynh học sinh. - Bồi dưỡng HSG. - Tổ chức các hoạt động chuyên môn. - Hoạt động ngoài giờ tháng 2. - Thi thử HSG 12 - Thi HSG tỉnh: dự kiến 13,14/01/2026. Lớp 12: Toán, Lý, Hóa, Tin, Văn, Sử, Địa, Anh. - Thi KHKT và STEM - Sơ kết HK I (kết thúc kì I: 17/01/2026; bắt đầu kì II: 19/01/2026).	BCHĐT Lãnh đạo trường, GVCN Ban CM, GV Ban CTHS, Đoàn TN Ban CM BCM, GV BDHSG Lãnh đạo trường, Đoàn, GVCN		
Tháng 2	- Nghỉ tết nguyên đán, đảm bảo an toàn trước trong và sau tết. - Ổn định nề nếp, kỷ cương trước và sau tết. - Kỉ niệm ngày 3/2, - Thi giữa HKII. - CN xếp loại và thông báo HK tháng 1,2 - Kiểm tra hồ sơ công tác, giảng dạy của cán bộ giáo viên đợt III, xếp loại thi đua đợt III. - Thi HS giải Toán và các môn khoa học bằng tiếng Anh: 03-04/02/2026	Trực tết Chi ủy Ban chuyên môn GVCN Ban KTNB, ban thi đua Đ/c Lãnh, đ/c Tú		
Tháng 3	- Tổ chức hoạt động chào mừng ngày 26/3 - Chuẩn bị kế hoạch ôn thi cuối năm, ôn thi tốt nghiệp. - Tổ chức hướng dẫn làm hồ sơ thi k 12 - Ôn tập thi TN - Rà soát thực hiện phân phối chương trình, dạy bù cho các môn chậm. - Giáo viên hoàn thành viết sáng kiến kinh nghiệm. Các tổ chấm SKKN. - Thi HSG GDQPAN	Ban CTHS, Đoàn TN, GVCN Lãnh đạo trường, Ban CM Ban hồ sơ Ban chuyên môn Ban CM đ/c Lãnh, GV QPAN		

Tháng	Nội dung công việc	Người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
Tháng 4	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập cuối năm - Rà soát việc thực hiện chương trình các môn - Làm hồ sơ lớp 12 - KSCL HKII lớp 12: 24-26/4/2025 	BGH, Ban CM Ban CM Ban Hồ sơ Ban chuyên môn.		
Tháng 5	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập cuối năm. - KSCL học kỳ II lớp 10,11: 15,16/5/2025 - CN tổng kết điểm, đánh giá xếp loại và công khai kết quả rèn luyện, học tập cả năm. - Xét duyệt lên lớp. - Đánh giá sáng kiến. - Kiểm tra hồ sơ công tác, giảng dạy của cán bộ giáo viên đợt IV, xếp loại thi đua đợt IV. - Bình xét thi đua cả năm. - Đánh giá hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên theo chuẩn - Họp phụ huynh HS 3 khối. - Ôn thi k12, chuẩn bị hồ sơ thi TN. - Làm hồ sơ thi đua, báo cáo thi đua cuối năm - Phân công dạy hè, dạy ôn thi lại - Duyệt điều kiện dự thi TN - Kết thúc HKII trước 25/5/2026 - Kết thúc năm học trước 31/5/2026. - Chuẩn bị các điều kiện cho thi TN - Ôn thi TN. Tổ chức thi thử TN 12 theo kế hoạch của SGD - Tổ chức hoạt động hè cho CBGV - Báo cáo tự đánh giá - Bàn giao học sinh về cho Gia đình 	Ban chuyên môn, tổ chuyên môn Giáo viên chủ nhiệm Lãnh đạo trường, GVCN Hội đồng chấm Ban thi đua Hội nghị liên tịch Hội đồng giáo dục Lãnh đạo trường, GVCN Lãnh đạo trường, GV ôn thi, VP. Ban thi đua Ban CM. Lãnh đạo trường, GV chủ nhiệm 12 Toàn trường Lãnh đạo trường, VP BCM Lãnh đạo trường Đ/c Lãnh Đoàn TN		
Tháng 6	<ul style="list-style-type: none"> - Xét duyệt tuyển sinh vào 10 - Thi thử Tốt nghiệp 12: theo lịch của Sở. - Thi Tốt nghiệp 12 (Dự kiến 11,12/6/2026) - Hoàn tất hồ sơ thi đua, đánh giá CB-GV theo chuẩn 	Ban tuyển sinh Ban chuyên môn BCM CBGVNV		

Tháng	Nội dung công việc	Người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
Tháng 7	- Hoạt động hè. - Chuẩn bị cho năm học mới. - Rà soát CSVC chuẩn bị cho năm học mới	Ban CTHS Hội đồng giáo dục Ban CSVC		

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nhiệm vụ của lãnh đạo nhà trường, tổ trưởng chuyên môn, các bộ phận công tác, tổ chức đoàn thể chính trị trong trường được Thủ trưởng phân công, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo trường (để chỉ đạo);
- Các tổ trưởng, GV, NV (để thực hiện);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Cao Thanh Phong